

UBND THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG  
PEOPLE'S COMMITTEE OF DA NANG  
CITY  
SỞ Y TẾ  
DEPARTMENT OF HEALTH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM  
Independence - Freedom - Happiness

Đà Nẵng, ngày 10 tháng 06 năm 2026  
Da Nang, date 10 month 06 year 2026

**GIẤY CHỨNG NHẬN LƯU HÀNH TỰ DO  
CERTIFICATE OF FREE SALE**

1. Giấy chứng nhận số/Certificate No: 26000008CFS/SYT-ĐNa

2. Chủ sở hữu thiết bị y tế: CÔNG TY TNHH ICT VINA

**Product Owner:** ICT VINA COMPANY LIMITED

**Địa chỉ:** Lô A18-1, A19, Đường số 12, Khu công nghệ cao Đà Nẵng, phường Liên Chiểu, Thành phố Đà Nẵng, Việt Nam

**Address:** Lot A18-1, A19, Road No.12, Da Nang High-Tech Park, Lien Chieu Ward, Da Nang City, Vietnam

3. Thông tin chi tiết thiết bị y tế (Tên thiết bị y tế; Chung loại; Mã sản phẩm; Số lưu hành tại Việt Nam và Cơ sở sản xuất): Theo phụ lục đính kèm.

**Information of medical devices: (Product name; Model; Product code; Market Authorization number in Vietnam and Manufacturing site):** See attached annex.

Văn bản này là để xác nhận rằng các sản phẩm nêu trên tuân theo các quy định của Việt Nam về quản lý thiết bị y tế và được phép bán tại Việt Nam.

This is to certify that the above product(s) complies with the Medical Device regulations of Vietnam and is (are) allowed to be sold in Vietnam.

Giấy chứng nhận này được cấp theo Quyết định số/ This certificate is issued according to Decision No: 1009/QĐ-SYT ngày (date) 09 tháng (month) 06 năm (year) 2026./.

**Nơi nhận:**

- CÔNG TY TNHH ICT VINA;
- Giám đốc;
- Các Phó Giám đốc (đề biết);
- Lưu: VT.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Huỳnh Thuận**

**PHỤ LỤC ĐÍNH KÈM**  
**Attached Annex**

Giấy chứng nhận lưu hành tự do số/ Certificate of Free sale No:  
26000008CFS/SYT-ĐNa

**I. Cơ sở sản xuất (Manufacturing site(s)):**

1.

Cơ sở sản xuất: CÔNG TY TNHH ICT VINA

Name of Manufacturer: ICT VINA COMPANY LIMITED

Địa chỉ: Lô A18-1, A19, Đường số 12, Khu công nghệ cao Đà Nẵng, phường Liên Chiểu, Thành phố Đà Nẵng, Việt Nam

Address: Lot A18-1, A19, Road No.12, Da Nang High-Tech Park, Lien Chieu Ward, Da Nang City, Vietnam

**II. Thông tin sản phẩm (Name of Product(s)):**

1.

Tên thiết bị y tế (Product name): Bộ thân răng và dụng cụ lấy dấu răng, trợ giúp phục hình răng nhân tạo (Dòng Bright Implant) / Abutment and tooth impression tool, supporting artificial tooth restoration set

Tên thương mại (nếu có):

Chủng loại (Model): Set packing (Digital Abutment + Abutment Screw + Digital Abutment Holder)

Mã sản phẩm (Product code): BDS3805HE; BDS3810HE; BDS3815HE; BDS3820HE; BDS3825HE; BDS3830HE; BDS3835HE; BDS3840HE; BDS3845HE; BDS3850HE; BDS3855HE; BDS3860HE; BDS5005HE; BDS5010HE; BDS5015HE; BDS5020HE; BDS5025HE; BDS5030HE; BDS5035HE; BDS5040HE; BDS5045HE; BDS5050HE; BDS5055HE; BDS5060HE; BDS3805NE; BDS3810NE; BDS3815NE; BDS3820NE; BDS3825NE; BDS3830NE; BDS3835NE; BDS3840NE; BDS3845NE; BDS3850NE; BDS3855NE; BDS3860NE; BDS5005NE; BDS5010NE; BDS5015NE; BDS5020NE; BDS5025NE; BDS5030NE; BDS5035NE; BDS5040NE; BDS5045NE; BDS5050NE; BDS5055NE; BDS5060NE; BDS6205HE; BDS6210HE; BDS6215HE; BDS6220HE; BDS6225HE; BDS6230HE; BDS6235HE; BDS6240HE; BDS6245HE; BDS6250HE; BDS6255HE; BDS6260HE; BDS6205NE; BDS6210NE; BDS6215NE; BDS6220NE; BDS6225NE; BDS6230NE; BDS6235NE; BDS6240NE; BDS6245NE; BDS6250NE; BDS6255NE; BDS6260NE; BDS3805H; BDS3810H; BDS3815H; BDS3820H; BDS3825H; BDS3830H; BDS3835H; BDS3840H; BDS3845H; BDS3850H; BDS3855H; BDS3860H; BDS5005H; BDS5010H; BDS5015H; BDS5020H; BDS5025H; BDS5030H; BDS5035H; BDS5040H; BDS5045H; BDS5050H; BDS5055H; BDS5060H; BDS3805N; BDS3810N; BDS3815N; BDS3820N; BDS3825N; BDS3830N; BDS3835N; BDS3840N; BDS3845N; BDS3850N; BDS3855N; BDS3860N; BDS5005N; BDS5010N; BDS5015N; BDS5020N; BDS5025N; BDS5030N; BDS5035N; BDS5040N; BDS5045N; BDS5050N; BDS5055N; BDS5060N; BDS6205H; BDS6210H; BDS6215H; BDS6220H; BDS6225H; BDS6230H; BDS6235H; BDS6240H; BDS6245H; BDS6250H; BDS6255H; BDS6260H; BDS6205N; BDS6210N; BDS6215N; BDS6220N; BDS6225N; BDS6230N; BDS6235N; BDS6240N; BDS6245N; BDS6250N; BDS6255N; BDS6260N;

Số lưu hành tại Việt Nam (Market Authorization number in Vietnam): 260000 018/PCBB -ĐNa

Tên cơ sở sản xuất (Name of Manufacturer): ICT VINA COMPANY LIMITED

2.

Tên thiết bị y tế (Product name): Bộ thân răng và dụng cụ lấy dấu răng, trợ giúp phục hình răng nhân tạo (Dòng Bright Implant) / Abutment and tooth impression tool, supporting artificial tooth restoration set

Tên thương mại (nếu có):

Chủng loại (Model): Set packing (Digital Abutment + Ti-Retaining Screw + Digital Abutment Holder)

Mã sản phẩm (Product code): BDSC3805HE; BDSC3810HE; BDSC3815HE; BDSC3820HE; BDSC3825HE; BDSC3830HE; BDSC3835HE; BDSC3840HE; BDSC3845HE; BDSC3850HE; BDSC3855HE; BDSC5005HE; BDSC5010HE; BDSC5015HE; BDSC5020HE; BDSC5025HE; BDSC5030HE; BDSC5035HE; BDSC5040HE; BDSC5045HE; BDSC5050HE; BDSC5055HE; BDSC3805NE; BDSC3810NE; BDSC3815NE; BDSC3820NE; BDSC3825NE; BDSC3830NE; BDSC3835NE; BDSC3840NE; BDSC3845NE; BDSC3850NE; BDSC3855NE; BDSC5005NE; BDSC5010NE; BDSC5015NE; BDSC5020NE; BDSC5025NE; BDSC5030NE; BDSC5035NE; BDSC5040NE; BDSC5045NE; BDSC5050NE; BDSC5055NE; BDSC6205HE; BDSC6210HE; BDSC6215HE; BDSC6220HE; BDSC6225HE; BDSC6230HE; BDSC6235HE; BDSC6240HE; BDSC6245HE; BDSC6250HE; BDSC6255HE; BDSC6205NE; BDSC6210NE; BDSC6215NE; BDSC6220NE; BDSC6225NE; BDSC6230NE; BDSC6235NE; BDSC6240NE; BDSC6245NE; BDSC6250NE; BDSC6255NE; BDSC3805H; BDSC3810H; BDSC3815H; BDSC3820H; BDSC3825H; BDSC3830H; BDSC3835H; BDSC3840H; BDSC3845H; BDSC3850H; BDSC3855H; BDSC5005H; BDSC5010H; BDSC5015H; BDSC5020H; BDSC5025H; BDSC5030H; BDSC5035H; BDSC5040H; BDSC5045H; BDSC5050H; BDSC5055H; BDSC3805N; BDSC3810N; BDSC3815N; BDSC3820N; BDSC3825N; BDSC3830N; BDSC3835N; BDSC3840N; BDSC3845N; BDSC3850N; BDSC3855N; BDSC5005N; BDSC5010N; BDSC5015N; BDSC5020N; BDSC5025N; BDSC5030N; BDSC5035N; BDSC5040N; BDSC5045N; BDSC5050N; BDSC5055N; BDSC6205H; BDSC6210H; BDSC6215H; BDSC6220H; BDSC6225H; BDSC6230H; BDSC6235H; BDSC6240H; BDSC6245H; BDSC6250H; BDSC6255H; BDSC6205N; BDSC6210N; BDSC6215N; BDSC6220N; BDSC6225N; BDSC6230N; BDSC6235N; BDSC6240N; BDSC6245N; BDSC6250N; BDSC6255N;

Số lưu hành tại Việt Nam (Market Authorization number in Vietnam): 260000 018/PCB B -ĐNa

Tên cơ sở sản xuất (Name of Manufacturer): ICT VINA COMPANY LIMITED

3.

Tên thiết bị y tế (Product name): Bộ thân răng và dụng cụ lấy dấu răng, trợ giúp phục hình răng nhân tạo (Dòng Bright Implant) / Abutment and tooth impression tool, supporting artificial tooth restoration set

Tên thương mại (nếu có):

Chủng loại (Model): Set packing (Ti-base + Abutment Screw + Ti-base Holder)

Mã sản phẩm (Product code): BDDA3805H; BDDA3810H; BDDA3815H; BDDA3820H; BDDA3825H; BDDA3830H; BDDA3835H; BDDA3840H; BDDA3845H; BDDA3850H; BDDA3855H; BDDA3860H; BDDA5005H; BDDA5010H; BDDA5015H; BDDA5020H; BDDA5025H; BDDA5030H; BDDA5035H; BDDA5040H; BDDA5045H; BDDA5050H; BDDA5055H; BDDA5060H; BDDA3805N; BDDA3810N; BDDA3815N; BDDA3820N; BDDA3825N; BDDA3830N; BDDA3835N; BDDA3840N; BDDA3845N; BDDA3850N;

BDDA3855N; BDDA3860N; BDDA5005N; BDDA5010N; BDDA5015N; BDDA5020N;  
BDDA5025N; BDDA5030N; BDDA5035N; BDDA5040N; BDDA5045N; BDDA5050N;  
BDDA5055N; BDDA5060N; BDDA3805HE; BDDA3810HE; BDDA3815HE; BDDA3820HE;  
BDDA3825HE; BDDA3830HE; BDDA3835HE; BDDA3840HE; BDDA3845HE; BDDA3850HE;  
BDDA3855HE; BDDA3860HE; BDDA5005HE; BDDA5010HE; BDDA5015HE; BDDA5020HE;  
BDDA5025HE; BDDA5030HE; BDDA5035HE; BDDA5040HE; BDDA5045HE; BDDA5050HE;  
BDDA5055HE; BDDA5060HE; BDDA3805NE; BDDA3810NE; BDDA3815NE; BDDA3820NE;  
BDDA3825NE; BDDA3830NE; BDDA3835NE; BDDA3840NE; BDDA3845NE; BDDA3850NE;  
BDDA3855NE; BDDA3860NE; BDDA5005NE; BDDA5010NE; BDDA5015NE; BDDA5020NE;  
BDDA5025NE; BDDA5030NE; BDDA5035NE; BDDA5040NE; BDDA5045NE; BDDA5050NE;  
BDDA5055NE; BDDA5060NE; BDDA5005 NOE; BDDA5010 NOE; BDDA5015 NOE; BDDA5020  
NOE; BDDA5025 NOE; BDDA5030 NOE; BDDA5035 NOE; BDDA5040 NOE; BDDA5045 NOE;  
BDDA5050 NOE; BDDA5055 NOE; BDDA5060 NOE; BDDA3815 HOE; BDDA3805 HOE;  
BDDA3810 HOE; BDDA3820 HOE; BDDA3825 HOE; BDDA3830 HOE; BDDA3835 HOE;  
BDDA3840 HOE; BDDA3845 HOE; BDDA3850 HOE; BDDA3855 HOE; BDDA3860 HOE;  
BDDA5015 HOE; BDDA5005 HOE; BDDA5010 HOE; BDDA5020 HOE; BDDA5025 HOE;  
BDDA5030 HOE; BDDA5035 HOE; BDDA5040 HOE; BDDA5045 HOE; BDDA5050 HOE;  
BDDA5055 HOE; BDDA5060 HOE; BDDA3805 NOE; BDDA3810 NOE; BDDA3815 NOE;  
BDDA3820 NOE; BDDA3825 NOE; BDDA3830 NOE; BDDA3835 NOE; BDDA3840 NOE;  
BDDA3845 NOE; BDDA3850 NOE; BDDA3855 NOE; BDDA3860 NOE; BDDA6205H;  
BDDA6210H; BDDA6215H; BDDA6220H; BDDA6225H; BDDA6230H; BDDA6235H;  
BDDA6240H; BDDA6245H; BDDA6250H; BDDA6255H; BDDA6260H; BDDA6210N;  
BDDA6215N; BDDA6220N; BDDA6225N; BDDA6230N; BDDA6235N; BDDA6240N;  
BDDA6245N; BDDA6250N; BDDA6255N; BDDA6260N; BDDA6205HE; BDDA6210HE;  
BDDA6215HE; BDDA6220HE; BDDA6225HE; BDDA6230HE; BDDA6235HE; BDDA6240HE;  
BDDA6245HE; BDDA6250HE; BDDA6255HE; BDDA6260HE; BDDA6205NE; BDDA6210NE;  
BDDA6215NE; BDDA6220NE; BDDA6225NE; BDDA6230NE; BDDA6235NE; BDDA6240NE;  
BDDA6245NE; BDDA6250NE; BDDA6255NE; BDDA6260NE; BDDA5005NO; BDDA5010NO;  
BDDA5015NO; BDDA5020NO; BDDA5025NO; BDDA5030NO; BDDA5035NO; BDDA5040NO;  
BDDA5045NO; BDDA5050NO; BDDA5055NO; BDDA5060NO; BDDA3815HO; BDDA3805HO;  
BDDA3810HO; BDDA3820HO; BDDA3825HO; BDDA3830HO; BDDA3835HO; BDDA3840HO;  
BDDA3845HO; BDDA3850HO; BDDA3855HO; BDDA3860HO; BDDA5015HO; BDDA5005HO;  
BDDA5010HO; BDDA5020HO; BDDA5025HO; BDDA5030HO; BDDA5035HO; BDDA5040HO;  
BDDA5045HO; BDDA5050HO; BDDA5055HO; BDDA5060HO; BDDA3805NO; BDDA3810NO;  
BDDA3815NO; BDDA3820NO; BDDA3825NO; BDDA3830NO; BDDA3835NO; BDDA3840NO;  
BDDA3845NO; BDDA3850NO; BDDA3855NO; BDDA3860NO; BDDA6205N;

Số lưu hành tại Việt Nam (Market Authorization number in Vietnam): 260000 018/PCB B -ĐNa

Tên cơ sở sản xuất (Name of Manufacturer): ICT VINA COMPANY LIMITED

#### 4.

Tên thiết bị y tế (Product name): Bộ thân răng và dụng cụ lấy dấu răng, trợ giúp phục hình răng nhân tạo (Dòng Bright Implant) / Abutment and tooth impression tool, supporting artificial tooth restoration

set

Tên thương mại (nếu có):

Chủng loại (Model): Set Packing (Ti-base + Ti-Retaining screw + Ti-base Holder)

Mã sản phẩm (Product code): BDDC3805HE; BDDC3810HE; BDDC3815HE; BDDC3820HE; BDDC3825HE; BDDC3830HE; BDDC3835HE; BDDC3840HE; BDDC3845HE; BDDC3850HE; BDDC3855HE; BDDC3860HE; BDDC5005HE; BDDC5010HE; BDDC5015HE; BDDC5020HE; BDDC5025HE; BDDC5030HE; BDDC5035HE; BDDC5040HE; BDDC5045HE; BDDC5050HE; BDDC5055HE; BDDC5060HE; BDDC6205HE; BDDC6210HE; BDDC6215HE; BDDC6220HE; BDDC6225HE; BDDC6230HE; BDDC6235HE; BDDC6240HE; BDDC6245HE; BDDC6250HE; BDDC6255HE; BDDC6260HE; BDDC3805N; BDDC3810N; BDDC3815N; BDDC3820N; BDDC3825N; BDDC3830N; BDDC3835N; BDDC3840N; BDDC3845N; BDDC3850N; BDDC3855N; BDDC3860N; BDDC5005N; BDDC5010N; BDDC5015N; BDDC5020N; BDDC5025N; BDDC5030N; BDDC5035N; BDDC5040N; BDDC5045N; BDDC5050N; BDDC5055N; BDDC5060N; BDDC3805NE; BDDC3810NE; BDDC3815NE; BDDC3820NE; BDDC3825NE; BDDC3830NE; BDDC3835NE; BDDC3840NE; BDDC3845NE; BDDC3850NE; BDDC3855NE; BDDC3860NE; BDDC5005NE; BDDC5010NE; BDDC5015NE; BDDC5020NE; BDDC5025NE; BDDC5030NE; BDDC5035NE; BDDC5040NE; BDDC5045NE; BDDC5050NE; BDDC5055NE; BDDC5060NE; BDDC6205NE; BDDC6210NE; BDDC6215NE; BDDC6220NE; BDDC6225NE; BDDC6230NE; BDDC6235NE; BDDC6240NE; BDDC6245NE; BDDC6250NE; BDDC6255NE; BDDC6260NE; BDDC3805H; BDDC3810H; BDDC3815H; BDDC3820H; BDDC3825H; BDDC3830H; BDDC3835H; BDDC3840H; BDDC3845H; BDDC3850H; BDDC3855H; BDDC3860H; BDDC5005H; BDDC5010H; BDDC5015H; BDDC5020H; BDDC5025H; BDDC5030H; BDDC5035H; BDDC5040H; BDDC5045H; BDDC5050H; BDDC5055H; BDDC5060H; BDDC3805 NOE; BDDC3810 NOE; BDDC3815 NOE; BDDC3820 NOE; BDDC3825 NOE; BDDC3830 NOE; BDDC3835 NOE; BDDC3840 NOE; BDDC3845 NOE; BDDC3850 NOE; BDDC3855 NOE; BDDC3860 NOE; BDDC3805 HOE; BDDC3810 HOE; BDDC3815 HOE; BDDC3820 HOE; BDDC3825 HOE; BDDC3830 HOE; BDDC3835 HOE; BDDC3840 HOE; BDDC3845 HOE; BDDC3850 HOE; BDDC3855 HOE; BDDC3860 HOE; BDDC5005 HOE; BDDC5010 HOE; BDDC5015 HOE; BDDC5020 HOE; BDDC5025 HOE; BDDC5030 HOE; BDDC5035 HOE; BDDC5040 HOE; BDDC5045 HOE; BDDC5050 HOE; BDDC5055 HOE; BDDC5060 HOE; BDDC5005 NOE; BDDC5010 NOE; BDDC5015 NOE; BDDC5020 NOE; BDDC5025 NOE; BDDC5030 NOE; BDDC5035 NOE; BDDC5040 NOE; BDDC5045 NOE; BDDC5050 NOE; BDDC5055 NOE; BDDC5060 NOE; BDDC3805HO; BDDC3805NO; BDDC3810HO; BDDC3810NO; BDDC3820HO; BDDC3820NO; BDDC3815HO; BDDC3825HO; BDDC3830HO; BDDC3835HO; BDDC3840HO; BDDC3845HO; BDDC3850HO; BDDC3855HO; BDDC3860HO; BDDC5005HO; BDDC5010HO; BDDC5015HO; BDDC5020HO; BDDC5025HO; BDDC5030HO; BDDC5035HO; BDDC5040HO; BDDC5045HO; BDDC5050HO; BDDC5055HO; BDDC5060HO; BDDC3815NO; BDDC3825NO; BDDC3830NO; BDDC3835NO; BDDC3840NO; BDDC3845NO; BDDC3850NO; BDDC3855NO; BDDC3860NO; BDDC5005NO; BDDC5010NO; BDDC5015NO; BDDC5020NO; BDDC5025NO; BDDC5030NO; BDDC5035NO; BDDC5040NO; BDDC5045NO; BDDC5050NO; BDDC5055NO; BDDC5060NO; BDDC6205H; BDDC6210H; BDDC6215H; BDDC6220H; BDDC6225H; BDDC6230H; BDDC6235H;

BDDC6240H; BDDC6245H; BDDC6250H; BDDC6255H; BDDC6260H; BDDC6205N; BDDC6210N; BDDC6215N; BDDC6220N; BDDC6225N; BDDC6230N; BDDC6235N; BDDC6240N; BDDC6245N; BDDC6250N; BDDC6255N; BDDC6260N;

Số lưu hành tại Việt Nam (Market Authorization number in Vietnam): 260000 018/PCB B -ĐNa

Tên cơ sở sản xuất (Name of Manufacturer): ICT VINA COMPANY LIMITED

**5.**

Tên thiết bị y tế (Product name): Bộ thân răng và dụng cụ lấy dấu răng, trợ giúp phục hình răng nhân tạo (Dòng Bright Implant) / Abutment and tooth impression tool, supporting artificial tooth restoration set

Tên thương mại (nếu có):

Chủng loại (Model): Set Packing (Female socket + O-ring)

Mã sản phẩm (Product code): BPF3; BPF2;

Số lưu hành tại Việt Nam (Market Authorization number in Vietnam): 260000 018/PCB B -ĐNa

Tên cơ sở sản xuất (Name of Manufacturer): ICT VINA COMPANY LIMITED

**6.**

Tên thiết bị y tế (Product name): Bộ thân răng và dụng cụ lấy dấu răng, trợ giúp phục hình răng nhân tạo (Dòng Bright Implant) / Abutment and tooth impression tool, supporting artificial tooth restoration set

Tên thương mại (nếu có):

Chủng loại (Model): Set packing (Angled Abutment + Ti-Retaining Screw)

Mã sản phẩm (Product code): BSAC381515N; BSAC381520N; BSAC381530N; BSAC381540N; BSAC381550N; BSAC381560N; BSAC381570N; BSAC381580N; BSAC501515N; BSAC501520N; BSAC501530N; BSAC501540N; BSAC501550N; BSAC501560N; BSAC501570N; BSAC501580N; BSAC381515H; BSAC381520H; BSAC381530H; BSAC381540H; BSAC381550H; BSAC381560H; BSAC381570H; BSAC381580H; BSAC501515H; BSAC501520H; BSAC501530H; BSAC501540H; BSAC501550H; BSAC501560H; BSAC501570H; BSAC501580H;

Số lưu hành tại Việt Nam (Market Authorization number in Vietnam): 260000 018/PCB B -ĐNa

Tên cơ sở sản xuất (Name of Manufacturer): ICT VINA COMPANY LIMITED

**7.**

Tên thiết bị y tế (Product name): Bộ thân răng và dụng cụ lấy dấu răng, trợ giúp phục hình răng nhân tạo (Dòng Bright Implant) / Abutment and tooth impression tool, supporting artificial tooth restoration set

Tên thương mại (nếu có):

Chủng loại (Model): Set packing (Implant Keeper + Abutment Screw + Delivery Holder)

Mã sản phẩm (Product code): BSMK4235S; BSMK4245S; BSMK4255S; BSMK4260S;

Số lưu hành tại Việt Nam (Market Authorization number in Vietnam): 260000 018/PCB B -ĐNa

Tên cơ sở sản xuất (Name of Manufacturer): ICT VINA COMPANY LIMITED

**8.**

Tên thiết bị y tế (Product name): Bộ thân răng và dụng cụ lấy dấu răng, trợ giúp phục hình răng nhân tạo (Dòng Bright Implant) / Abutment and tooth impression tool, supporting artificial tooth restoration set

Tên thương mại (nếu có):

Chủng loại (Model): Set packing (Implant Keeper + Abutment Screw + Keeper Delivery Holder)

Mã sản phẩm (Product code): BSMK5030D; BSMK5035D; BSMK5040D; BSMK5045D;  
BSMK5050D; BSMK5055D;

Số lưu hành tại Việt Nam (Market Authorization number in Vietnam): 260000 018/PCB B -ĐNa

Tên cơ sở sản xuất (Name of Manufacturer): ICT VINA COMPANY LIMITED

